

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 248/2019/TLST – HNGĐ ngày 11 tháng 04 năm 2019 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, bao gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình

1. Chị Nguyễn Thị Thanh V, sinh năm 1988; HKTT: Tổ X phường N, quận L, TP Hà Nội. Hiện trú tại: Căn hộ số Y, tầng M, Toà T4 Khu đô thị T, số Z phố M, phường V, quận H, Hà Nội

2. Anh Đào Đức H, sinh năm 1986; HKTT: HKTT: Tổ X phường N, quận L, TP Hà Nội. Hiện trú tại: Số F ngõ L phố B, phường N, quận L, Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

[1] Tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ đoàn tụ không thành ngày 11/04/2019, chị Nguyễn Thị Thanh V và anh Đào Đức H đã thoả thuận: Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh V và anh Đào Đức H thuận tình ly hôn; Về con: Hai bên xác nhận có 02 con chung tên là Đào Bảo L, sinh ngày 29/08/2012 và Đào Đức Minh S, sinh ngày 06/01/2014. Khi ly hôn hai bên thoả thuận để anh Hiếu trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc 02 con chung. Về việc đóng góp phí tổn nuôi con, hai bên tự giải quyết và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung, nhà ở chung và công nợ chung: Hai bên tự thoả thuận giải quyết; Về lệ phí: Chị V và anh H mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí ly hôn theo quy định của pháp luật

[2]. Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành đoàn tụ không thành lập ngày 11 tháng 04 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07 (bảy)** ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

*** Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị Thanh V và anh Đào Đức H thuận tình ly hôn

*** Về con chung:** Hai bên xác nhận có 02 con chung tên là Đào Bảo L, sinh ngày 29/08/2012 và Đào Đức Minh S, sinh ngày 06/01/2014.

Khi ly hôn hai bên thỏa thuận để anh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc 02 con chung thời gian kể từ tháng 4/2019 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về việc đóng góp phí tổn nuôi con, hai bên tự giải quyết và không yêu cầu Tòa án giải quyết

Chị V có quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cản.

*** Về tài sản chung, nhà ở chung, công nợ chung:** Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết do đó Tòa án không xem xét.

2/ Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Thanh V và anh Đào Đức H mỗi người phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí giải quyết việc thuận tình ly hôn. Xác nhận chị V và anh H đã nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai số 0001498 ngày 11/04/2019 và biên lai số 0001499 ngày 11/04/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên, TP. Hà Nội.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhân:

Thẩm phán

- Đương sự.
- VKSND quận Long Biên.
- Chi cục THADS quận Long Biên
- UBND phường Vĩnh Hưng, Hoàng Mai, Hà Nội
- Lưu hồ sơ vụ án

TRẦN TỰ HIẾU